

Số: 215./SD3-TCKT

(V/v: Giải trình chênh lệch kết quả
SXKD quý I/2016 so với cùng kỳ năm
trước)

Hà Nội, ngày 15. tháng 6 năm 2016

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Sông Đà 3
- Mã chứng khoán: SD3
- Địa chỉ trụ sở chính: 105 Phạm Văn Đồng, P. Thống Nhất, TP. Pleiku, Gia Lai
- Điện thoại: 059. 3715390 Fax: 059. 3715389

Công ty cổ phần Sông Đà 3 xin giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế quý I/2016:

Trên báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý I năm 2016 của Báo cáo tài chính hợp nhất; báo cáo tổng hợp đơn vị đã lấy số liệu của năm 2015 để so sánh lợi nhuận quý I năm 2016 như vậy là không phù hợp vậy đơn vị xin giải trình cụ thể như sau:

1. Báo cáo tài chính Tổng hợp:

STT	Chi tiêu	Mã chi tiêu	Quý I/2016	Quý I/2015	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	57.686.817.112	196.136.966.602	
2.	Các khoản giảm trừ	02		66.945.715	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	57.686.817.112	196.070.020.887	
4.	Giá vốn hàng bán	11	45.081.784.997	173.448.768.675	
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	12.605.032.115	22.621.252.212	
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	14.523.056	39.663.788	
7.	Chi phí tài chính	22	1.344.842.569	5.524.266.197	
-	Trong đó: Chi phí lãi vay	23	1.344.842.569	5.524.266.197	
8.	Chi phí bán hàng	25			
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	9.834.498.195	12.301.122.422	
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30	1.440.214.407	4.835.527.381	



STT	Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Quý I/2016	Quý I/2015	Ghi chú
11.	Thu nhập khác	31		1.203.575.780	
12.	Chi phí khác	32		2.821.919.411	
13.	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		(1.618.343.631)	
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	1.440.214.407	3.217.183.750	
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	288.042.881		
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17.	Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	1.152.171.526	3.217.183.750	
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70			
19.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71			

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý I năm 2016 của báo cáo tài chính tổng hợp là 1.152.171.526 đồng so với quý I năm 2015 giảm 2.065.012.224 tương đương giảm 64,19%. Nguyên nhân chính là do các công trình thủy điện Đồng Nai 5, Xekaman 1 đang trong giai đoạn chờ quyết toán công trình do vậy trong Quý I/2016 chưa đủ điều kiện để xác định doanh thu ; Công trình thủy điện Đăk Lô 1, 2, 3 Công ty mới triển khai thi công trong Quý I/2016 các dự án này sẽ đem lại lợi nhuận chủ yếu vào bán niên cuối năm 2016.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Quý I/2016	Quý I/2015	Chênh lệch
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	84.425.496.565	196.225.396.522	
2.	Các khoản giảm trừ	02		66.945.715	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	84.425.496.565	196.158.450.807	
4.	Giá vốn hàng bán	11	54.724.805.269	173.537.198.595	
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	29.700.691.296	22.621.252.212	
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	17.846.714	43.973.032	
7.	Chi phí tài chính	22	12.179.868.393	5.524.266.197	
-	Trong đó: Chi phí lãi vay	23	12.179.868.393	5.524.266.197	
8.	Phân lãi hoặc lỗ trong Công ty liên kết, liên doanh				
9	Chi phí bán hàng	25			

101893
 NG TY
 Ở PH
 NG Đ
 EIKU-T

STT	Chi tiêu	Mã chi tiêu	Quý I/2016	Quý I/2015	Chênh lệch
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	11.884.830.261	12.341.937.321	
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30	5.653.839.356	4.799.021.726	
12	Thu nhập khác	31		1.203.575.780	
13	Chi phí khác	32	22.335.525	2.821.919.411	
14	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	(22.335.525)	(1.618.343.631)	
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	5.631.503.831	3.180.678.095	
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	288.042.881		
17.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
18.	Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	5.343.460.950	3.180.678.095	
19.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ	61	5.301.548.056	3.181.087.976	
20.	Lợi ích của cổ đông thiểu số	62	41.912.894	(409.881)	
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70			
22	Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71			

Lợi nhuận sau thuế TNDN quý I năm 2016 của Báo cáo tài chính hợp nhất là 5.343.460.950 đồng so với quý I năm 2015 tăng 2.162.782.855 đồng tương đương tăng 68 %. Nguyên nhân chính là do Dự án nhà máy thủy điện Đăk Lô công suất 22MW đã phát điện và đã có doanh thu trong quý I doanh thu là: 26,7 tỷ đồng.

Bằng văn bản này Công ty Cổ phần Sông Đà 3 xin giải trình nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế của báo cáo tổng hợp quý I năm nay giảm 64% so với cùng kỳ năm trước; báo cáo hợp nhất tăng 68% so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP, TCKT.



Nguyễn Văn Năm

